

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HỒNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST

Ngày: 29-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Anh Đào.

Bà Dương Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Vũ Bình- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Bùi Minh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Chí T, sinh năm năm 1993; Nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cư trú: Ấp Anh D, xã Tân T, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn C, sinh năm 1969 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964; Có vợ là Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1996 và có con Phạm Huỳnh C, sinh năm 2016; Có 04 anh, chị em bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 28-9-2020; Bị tạm giam ngày 30-9-2020. Hiện bị cáo đang bị Tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Hồng và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trần Pha D, sinh năm 2000 (có mặt).

Cư trú: Ấp Tuyết H, xã Tân P, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Nguyễn Thị M, sinh năm 1966 (vắng mặt).

2/. Trần Văn K, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Cùng cư trú: Ấp Tuyết H, xã Tân P, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

3/. Nguyễn Thị N, sinh năm 1964 (có mặt).

Cư trú: Ấp Anh D, xã Tân T, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng:

1/. Phạm Công M, sinh năm 1989 (vắng mặt).

2/. Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Cùng cư trú: Ấp Anh D, xã Tân T, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

3/. Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 (vắng mặt).

4/. Nguyễn Văn N, sinh năm 1992 (có mặt).

5/. Phan Vũ L, sinh năm 1994 (có mặt).

6/. Nguyễn Minh H, sinh năm 1995 (có mặt).

Cùng cư trú: Ấp Tuyết H, xã Tân P, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 26-4-2020 Trần Pha D đi đến sân bóng chuyền nhà ông Tư T, thuộc ấp Tuyết H, xã Tân P, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp để tham gia chơi bóng chuyền, đến khoảng 17 giờ, cùng ngày thì Nguyễn Tấn Đ điều khiển xe mô tô chở bị cáo Phạm Chí T đến sân bóng chuyền, tại đây bị cáo T không tham gia chơi bóng chuyền mà ngồi bên ngoài uống nước và xem đánh bóng chuyền. Trong lúc ngồi xem thì bị cáo T thấy D và những người trên sân vừa chơi vừa giỡn nên bị cáo T chửi tục và nói đánh thấy ghét, một lúc sau bị cáo T nghe D đứng trong sân bóng chuyền chửi tục nhưng không biết chửi ai nên bị cáo T nghĩ là D chửi tục mình, sau đó bị cáo T dùng tay phải cầm vỏ chai nước ngọt hiệu 7UP đi vào đánh D một cái trúng vào đầu, làm vỏ chai nước ngọt hiệu 7UP bị vỡ (bể) nên bị cáo T ném bỏ phần còn lại của vỏ chai nước ngọt hiệu 7UP; lúc này D nói vì sao T đánh D, tiếp tục bị cáo T dùng tay đánh một cái trúng vào mặt của D nên D bỏ chạy thì bị cáo T rượt đuổi theo nhưng không đánh D được, nên bị cáo T quay lại và đi về nhà. Sau đó Trần Pha D được gia đình đưa đến Bệnh viện Chợ Rẫy Thành Phố Hồ Chí Minh và Bệnh viện Chính hình - phục hồi chức năng Thành Phố Hồ Chí Minh để điều trị đến ngày 03-5-2020 thì xuất viện.

Sau khi vụ việc xảy ra thì bị cáo T đã bỏ trốn nên ngày 21-9-2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng ra Quyết định truy nã, đến ngày 28-9-2020 bị cáo T ra đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 235/TgT ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận về thương tích đối với Trần Pha D như sau:

1- Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng cằm phải, kích thước nhỏ. Tỷ lệ thương tích: 01%.

- Chấn thương đầu gây:

+ Máu tụ dưới màng cứng đỉnh phải. Tỷ lệ thương tích 05%.

+ Dập não xuất huyết đỉnh phải, đã điều trị nội khoa tạm ổn. Tỷ lệ thương tích 08%.

2- Tỷ lệ tổn thương cơ thể: 13%.

3- Kết luận khác: Các tổn thương trên do vật tày gây ra.

Tại Cáo trạng số 19/CT- VKSTH ngày 09-11-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Phạm Chí T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Chí T thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung Cáo trạng truy tố, bị cáo thừa nhận thương tích của anh Trần Pha D là do bị cáo gây ra và hành vi của bị cáo là có lỗi và vi phạm pháp luật và bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt; sau khi bị truy nã bị cáo T ra đầu thú.

Trong quá trình điều tra bị cáo Phạm Chí T đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường cho bị hại Trần Pha D số tiền 22.000.000 đồng, bao gồm: chi phí điều trị, tiền bồi thường do tổn thất về tinh thần và thu nhập thực tế bị mất của bị hại. Tại phiên tòa hôm nay bị hại Trần Pha D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Chí T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại; bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt; sau khi bị truy nã, bị cáo T ra đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Từ đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Chí T mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự, đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 vỏ chai nước ngọt hiệu 7UP, sau khi Phạm Chí T đánh Trần Pha D gây thương tích bị bể và bỏ tại hiện trường, được mọi người quét dọn ném bỏ những mảnh vỡ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng có truy tìm nhưng không tìm được nên không xem xét xử lý.

Đối với vỏ chai nước hiệu 7UP bị bể là của bà Nguyễn Thị M, trong quá trình điều tra, bà M không có yêu cầu bị cáo Phạm Chí T bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo, bị hại không tham gia tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Hồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp với kết luận giám định thương tích trên cơ thể bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, qua tranh tụng đã đủ cơ sở kết luận vào ngày 26-4-2020, bị cáo T dùng vỏ chai nước ngọt hiệu 7UP đánh vào đầu bị hại và tiếp tục bị cáo T dùng tay đánh vào mặt của bị hại D. Theo kết luận giám định về thương tích số 235/TgT ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận về thương tích đối với Trần Pha D tỷ lệ tổn thương cơ thể: 13%, các tổn thương trên do vật tày gây ra.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Phạm Chí T là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Từ những phân tích trên, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo cấu thành tội “Cố ý

gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Điều luật trên quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”:

a) ... Dùng hung khí nguy hiểm;

...

i) Có tính chất côn đồ.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[4] Xét thấy, hành vi của bị cáo Phạm Chí T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân cụ thể là bị cáo dùng võ trái hiệu 7UP đập vào đầu của bị hại, không dừng lại ở đó bị cáo còn tiếp tục dùng tay đánh vào mặt bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%. làm cản trở khả năng vận động bình thường của cơ thể bị hại và ảnh hưởng đến quá trình sinh hoạt, lao động thường ngày của bị hại. Hành vi của bị cáo còn xâm phạm trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của Nhân dân. Hành vi của bị cáo còn thể hiện tính hung hăng, coi thường tính mạng sức khỏe của người khác, có tính côn đồ chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, nhằm củng cố răn đe và phòng ngừa chung. Nhưng Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, vì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 22.000.000 đồng, bao gồm: chi phí điều trị, tiền bồi thường do tổn thất về tinh thần và thu nhập thực tế bị mất của bị hại và bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa hôm nay bị hại Trần Pha D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tính hung hăng, côn đồ, xem thường pháp luật, cho nên lúc lượng hình Hội đồng xét xử có nghiêm khắc mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Chí T và bị hại Trần Pha D đã thỏa thuận bồi thường xong và không ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 vỏ chai nước ngọt hiệu 7UP, sau khi Phạm Chí T đánh Trần Pha D gây thương tích bị bể và bỏ tại hiện trường, được mọi người quét dọn ném bỏ những mảnh vỡ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng có truy tìm nhưng không tìm được nên không xem xét.

Đối với vỏ chai nước ngọt hiệu 7UP bị bể là của bà Nguyễn Thị M, trong quá trình điều tra, bà M không có yêu cầu bị cáo Phạm Chí T bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Chí T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Chí T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phạm Chí T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 28-9-2020).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Chí T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 29-12-2020). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị M và Trần Văn K vắng mặt có

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐT;
- VKSND huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Cơ quan CSĐT CA Tân Hồng, ĐT;
- Cơ quan THAHS CA Tân Hồng, ĐT;
- CC THADS huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tự